

Tiền án: Ngày 15/5/2023 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt

từ ngày 14/9/2023. Bị cáo chưa chấp hành án phí và 2.250.000 đồng nộp sung ngân sách nhà nước.

Tiền sự: Ngày 14/3/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 22/3/2025. Bị cáo S chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 2.250.000 đồng nộp sung ngân sách nhà nước.

Nhân thân:

- Ngày 05/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 25/5/2018.

- Ngày 13/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 30/11/2020.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 02/8/2025; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 25/7/2025, bị cáo Đoàn Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 62B1-505.30 đến khu vực trước nhà số A đường A, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người phụ nữ tên Q mua 200.000 đồng ma túy về sử dụng. Sau đó, bị cáo H đến khu vực nhà trọ số E ấp E, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh rủ T (không rõ lai lịch) cùng đi thuê phòng sử dụng ma túy.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo H và T đến thuê phòng 105 nhà nghỉ N địa chỉ 2 đường số A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo H liên hệ với bạn gái quen trên FaceBook có nick “Heo búong” (không rõ lai lịch) rủ đến sử dụng ma túy, thì “Heo búong” đồng ý đến cùng sử dụng ma túy cùng với bị cáo H, T.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/7/2025, bị cáo Huỳnh Kỳ S đi bộ đến Nhà nghỉ N để thuê phòng sử dụng ma túy đá, bị cáo S nhìn thấy xe máy của bị cáo H để ở bãi xe nên hỏi tiếp tân được biết bị cáo H đang thuê phòng 105, lúc này bị cáo S lên phòng thấy bị cáo H, T và bạn gái của bị cáo H đang ở trong phòng cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở dưới chân giường, bị cáo S cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên sử dụng cùng T, bị cáo H và bạn gái của bị cáo H cho đến khi hết số ma túy trong bộ dụng cụ thì lúc này bị cáo S lấy từ trong túi quần ra gói ma túy ra đổ vào trong nỏ để 04 người cùng sử dụng ma túy.

Đến khoảng 08 giờ ngày 26/7/2025 sau khi sử dụng hết ma túy bị cáo Đoàn Văn H đưa cho bị cáo Huỳnh Kỳ S 500.000 đồng để nhờ bị cáo S chở đến nhà Q ở xã T, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy để về tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày sau khi mua được ma túy bị cáo S mang ma túy về phòng 105 nhà nghỉ N địa chỉ 2 đường số A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để bị

cáo S, bị cáo H và Heo B tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bị cáo S đi về trước, còn bị cáo H và Heo B tiếp tục sử dụng hết ma túy trong nỏ thì đi về.

Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 27/7/2025, bị cáo Huỳnh Kỳ S và Lương Khởi H1 đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu vàng, biển số 50N2 - 074.93 đến trước nhà số E T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, thì bị Tổ công tác 363 Công an Thành phố H phát hiện bị cáo Huỳnh Kỳ S có dấu hiệu sử dụng ma túy nên đưa về trụ sở làm việc. Tiếp tục qua truy xét Cơ quan điều tra đã tiến hành đưa bị cáo Đoàn Văn H về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Đoàn Văn H và Huỳnh Kỳ S khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Đối với đối tượng tên Q qua xác minh có tên Diệp Ngọc V tạm trú tại địa chỉ nhà không số, ấp A, Đường A, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm xác minh Diệp Ngọc V không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Tiến hành cho các bị cáo Huỳnh Kỳ S, Đoàn Văn H nhận dạng thì cả hai không nhận dạng được.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS.KV9 ngày 25/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa: Các bị cáo H2, S đã khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 (đối với bị cáo Huỳnh Kỳ S) Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S đều phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị xử phạt:

+ Đối với bị cáo Đoàn Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Đối với bị cáo Huỳnh Kỳ S từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Không có.

Các bị cáo H, S không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh và nói lời nói sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tính hợp pháp của các quyết định tố tụng: Lời khai nhận của các bị cáo hậu, S là khách quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội ngày 02/8/2025 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh lập; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/7/2025 và 08 giờ 20 phút 26/7/2025, các bị cáo Đoàn Văn H và Huỳnh Kỳ S cùng với T, Heo B (không rõ lai lịch) có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 105 nhà nghỉ N, địa chỉ 2 đường số A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, thì sau đó bị phát hiện, bắt giữ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo H, S đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo vi phạm Luật phòng chống ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, đồng thời hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma

túy” còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn; trong vụ án này các bị cáo cùng nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng. Vì vậy mức hình phạt của các bị cáo phải ngang nhau.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo S có trình độ học vấn thấp và là dân tộc Hoa nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 (đối với bị cáo S) Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhưng không thu lợi bất chính, đồng thời có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nào được đề nghị xem xét trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với đối tượng tên T (không rõ lai lịch) và người phụ nữ có FaceBook có nick “Heo búong” (không rõ lai lịch), do bị cáo Đoàn Văn H không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Ngoài lời khai của các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S không còn chứng cứ nào khác để xác định đối tượng T và Heo B cùng sử dụng ma túy với các bị cáo H, S nên chưa đủ cơ sở để truy tố “Đối với 02 người trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 đối với các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm việc khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên Q bán ma túy cho các bị cáo Đoàn Văn H2 và Huỳnh Kỳ S, do các bị cáo H, S không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện cơ Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm việc khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 09 (Chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kỳ S 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra làm rõ người phụ nữ tên Q bán ma túy cho các bị cáo Đoàn Văn H2 và Huỳnh Kỳ S, khi nào phát hiện, truy tìm được thì xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Các bị cáo Đoàn Văn H, Huỳnh Kỳ S có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Phòng PV06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Bình Thiện